

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-PT

Ngày: 10-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hoài

Ông Nguyễn Văn Bình

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Đào, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 155/2019/TLPT-HS ngày 13-12-2019 đối với bị cáo Phan Vĩnh C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 156/2019/HS-ST ngày 07-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Phan Vĩnh C**, sinh năm 1970 tại tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKNKTT: Thôn TA, xã HA, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Nơi cư trú thôn LC, xã HA, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 7/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phan D (đã chết), con bà Võ Thị Ng, sinh năm 1942. Vợ Ngô Thị Nh, sinh năm 1980. Có 02 người con, con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh 2015; hiện cư trú tại thôn LC, xã HA, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: QĐ số 11033/ QĐ-XPVPHC ngày 20-6-2019, Hạt kiểm lâm huyện Đức Trọng xử phạt 1.000.000đ về hành vi “*Vận chuyển lâm sản trái phép*”, đã chấp hành xong ngày 24-6-2019. Bị cáo tại ngoại. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Hồng Phước, Văn phòng Luật sư Hồng Phước, Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Vĩnh C đã bị Hạt kiểm lâm huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép, theo Quyết định số 11033/ QĐ-XPVPHC ngày 20-6-2019, bị cáo C đã thi hành nộp số tiền phạt hành chính ngày 24-6-2019.

Ngày 11-7-2019, Hạt kiểm lâm huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng tiến hành kiểm tra nhà bị cáo Phan Vĩnh C (*thôn LC, xã HA, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng*) phát hiện tại nhà bị cáo C tàng trữ 25 hộp gỗ với khối lượng 1,143m³, gồm 11 hộp gỗ thông đỏ khối lượng 0,36m³; 12 hộp gỗ thông ba lá khối lượng 0,674m³; 02 hộp gỗ tạp nhóm V khối lượng 0,109m³ để trong nhà bếp.

Quá trình điều tra, bị cáo C khai nhận do có nhu cầu mua gỗ về làm nhà nên vào khoảng tháng 01-2019, bị cáo mua 14 hộp gỗ gồm 12 hộp gỗ thông ba lá (nhóm 4) khối lượng 0,674m³; 02 hộp gỗ tạp nhóm V khối lượng 0,109m³ của hai người dân tộc không rõ nhân thân lai lịch với giá 2.800.000đ. Đến ngày 28-6-2019 bị cáo C tiếp tục mua thêm 11 hộp gỗ thông đỏ khối lượng 0,36m³ của một người tên Đoàn không rõ lai lịch với giá 3.500.000đ, toàn bộ số gỗ trên khi mua không có giấy tờ hợp lệ.

Tại kết luận định giá số 121/KL-HĐĐG ngày 13-8-2019, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xác định 1,143m³ gỗ giá trị 5.001.000đ.

Về vật chứng: 25 hộp gỗ, khối lượng 1,143m³ gồm 11 hộp gỗ thông đỏ khối lượng 0,36m³, 12 hộp gỗ thông ba lá khối lượng 0,674m³, 02 hộp gỗ tạp nhóm V khối lượng 0,109m³, hiện đang lưu giữ Chi cục thi hành án dân sự Đức Trọng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 156/2019/HS-ST ngày 07-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng đã tuyên bố bị cáo Phan Vĩnh C phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (*sau đây gọi chung Bộ luật hình sự năm 2015*).

Xử phạt bị cáo Phan Vĩnh C 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 18-11-2019 bị cáo Phan Vĩnh C kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm; Bị cáo khai nhận thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm, không thắc mắc khiếu nại bản án sơ thẩm; đồng thời xác định số gỗ bị thu giữ trong nhà bị cáo do bị cáo mua trước tháng 6-2019 thời điểm xử lý hành chính. Về kháng cáo, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đồng thời xuất trình tài liệu bố bị cáo ông Phan Diện có thành tích công hiến, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, đề nghị Tòa xem xét.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng, kháng cáo của bị cáo C là có căn cứ. Bởi lẽ, bị cáo được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, tại phiên tòa xuất trình tình tiết mới bố bị cáo ông Phan Diện có thành tích công hiến, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, thuộc trường hợp quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, nguyên nhân phạm tội xuất phát từ nhu cầu sửa chữa nhà, tất cả số gỗ bị lập biên bản và bị xử lý đều có trước tháng 6-2019 thời điểm xử lý hành chính.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Phan Vĩnh C thực hiện hành vi mua 25 hộp gỗ với khối lượng 1,143m³; trong đó 11 hộp gỗ thông đỏ khối lượng 0,36m³; 12 hộp gỗ thông ba lá khối lượng 0,674m³; 02 hộp gỗ tạp nhóm V khối lượng 0,109m³, sau đó tàng trữ cất giấu trong nhà bếp của bị cáo trước thời điểm tháng 6-2019, đến ngày 11-7-2019 thì bị phát hiện. Ngoài ra, ngày 20-6-2019, bị cáo C bị xử lý hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép, bị xử lý phạt hành chính số tiền 1.000.000đ. Cấp sơ thẩm đánh giá toàn diện chứng cứ, đã tuyên bố bị cáo Phan Vĩnh C phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”, theo điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến trật tự đến quản lý, bảo vệ rừng tại địa phương. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 để quyết định mức hình phạt là thỏa đáng.

Nguyên nhân phạm tội xuất phát từ việc bị cáo có nhu cầu sửa chữa nhà, phục vụ nơi ăn ở sinh hoạt. Hành vi vận chuyển lâm sản trái phép, bị xử phạt hành chính xảy ra sau nhưng bị xử lý hành chính trước. Mặt khác, hành vi vận chuyển lâm sản trái phép xảy ra sau và bị xử lý hành chính là yếu tố cấu thành tội phạm cơ bản, không coi là tiền sự. Ngoài ra, bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, một tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[3] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Vĩnh C, sửa bản án sơ thẩm; Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Vĩnh C phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Vĩnh C 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phan Vĩnh C cho Ủy ban nhân dân xã HA, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phan Vĩnh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT(I) – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Đức Trọng (04);
- VKSND huyện Đức Trọng (01)
- CSĐT Công an huyện Đức Trọng (01);
- THAHS Công an huyện Đức Trọng (04);
- Bị cáo (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Lưu hồ sơ (01), Ấn văn (01)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Kim Đồng